|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃO**TRƯỜNG TIỂU HỌC AN TIẾN** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  Số: /KH-THAT |  | *An Tiến, ngày 01 tháng 10 năm 2021* |

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018**

 *Căn cứ Thông tư số 32/2018/ BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục đào tạo về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;*

 *Căn cứ Công văn số 344/BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai Chương trình GDPT 2018.*

*Thực hiện Công văn 286/KH-UBND ngày 27/11/2019 triển khai thực hiện đổi mới chương trình GDPT 2018.*

*Thực hiện Kế hoạch số 29/KH- PGD ĐT ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Phòng giáo dục và đào tạo huyện An Lão về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1 năm học 2020 - 2021.*

*Thực hiện Công văn số 1855/SGD&ĐT-GDTH ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Sở GD-ĐT Hải Phòng về hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm học 2021-2022;*

*Thực hiện Công văn số 234/PGD-TH ngày 17/9/2021 của Phòng GD&ĐT huyện An Lão về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm học 2021 - 2022;*

*Thực hiện Kế hoạch số 36 /KH-THAT ngày 17/9/2021 của Trường Tiểu học An Tiến về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022;*

 *Xét tình hình thực tế của nhà trường và địa phương, trường Tiểu học An Tiến xây dựng Kế hoạch Triển khai chương trình GDPT 2018 cụ thể như sau*:

 **I. Mục đích yêu cầu**

Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục phổ thông theo tinh thần nghị quyết số 29- NQ/ TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI

Thực hiện nghiêm túc kế hoạch của Ban chỉ đạo thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 của Huyện An Lão và kế hoạch chỉ đạo chuyên môn của Phòng giáo dục.

Tiếp tục bồi dưỡng và triển khai chương trình GDPT 2018 đối với GV lớp 1.

Tập huấn, bồi dưỡng GV dạy lớp 2 đáp ứng chương trình GDPT 2018.

Triển khai chương trình GDPT 2018 đối với tất cả GV lớp 3,4,5 để GV được tiếp cận.

Triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện nghiêm túc nội dung kế hoạch đã đề ra.

Triển khai các văn bản chỉ đạo và tình hình nhà trường chuẩn bị cho CTGDPT 2018 đến và phụ huynh học sinh trên địa bàn xã thông qua các buổi họp Cha mẹ học sinh, trên Web, bản tin nhà trường.

**II. Tiến độ thực hiện**

- Năm học 2020-2021: thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông lớp 1;

- Năm học 2021-2022: thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông lớp 2;

- Năm học 2022-2023: thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông lớp 3;

- Năm học 2023-2024: thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông lớp 4;

- Năm học 2024-2025: thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông lớp 5.

**III. Nhiệm vụ và giải pháp**

**1. Công tác tuyên truyền**

Tổ chức tốt công tác tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và người dân hiểu rõ mục tiêu, nguyên tắc, định hướng trong việc thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới.

Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán, quán triệt sâu rộng các văn bản chỉ đạo của các cấp lãnh đạo về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới.

**2. Công tác bồi dưỡng CB,GV,NV đáp ứng yêu cầu thực hiện**

Rà soát chọn giáo viên cốt cán từng lớp học, môn học theo lộ trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

Rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu để đào tạo giáo viên dạy các môn học, nhất là các môn: Giáo dục nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật), Ngoại ngữ, GDTC, Tin học và Công nghệ để đảm bảo có đủ giáo viên phù hợp với môn học và các hoạt động giáo dục trong Chương trình Giáo dục phổ thông; bổ sung giáo viên các môn học còn thiếu.

Tham dự các khóa bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên hàng năm (từ năm 2019 đến năm 2023) do SGD&ĐT Hải Phòng, PGD&ĐT An Lão tổ chức.

**3. Công tác chuẩn bị đảm bảo yêu cầu tối thiểu**

Kiểm tra cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có (phòng học, phòng máy tính, phòng chức năng, … đồ dùng dạy học theo chương trình hiện hành, đồ dùng dạy học tự làm của giáo viên); trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm, bổ sung, tự làm, sưu tầm, bảo quản và sử dụng thiết bị phục vụ dạy học để thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông bắt đầu từ năm học 2020-2021 bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

 Từ năm học 2020 - 2021 đảm bảo 100% học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 học 2 buổi/ ngày. Rà soát lại các phòng học, phòng chức năng ưu tiên lớp 1,2 đảm bảo 1 lớp/ phòng, tham mưu với chính quyền địa phương xây dựng thêm phòng học, sửa chữa cải tạo nâng cấp các phòng đã xuống cấp, đảm bảo an toàn cho học sinh và đáp ứng yêu cầu thay sách giao khoa mới.

Xây dựng kế hoạch sử dụng nguồn ngân sách hàng năm để mua sắm trang bị đầy đủ sách giáo khoa tài liệu hướng dẫn giảng dạy cho cán bộ quản lý giáo viên dạy lớp 1,2 và học sinh. Trang bị đủ thiết bị đồ dung dạy học cho giáo viên giảng dạy và học sinh lớp 1,2 theo danh mục được quy định tại thông tư số 05/2019/ TT- BGD ĐT ngày 05/4/2019 của Bộ giáo dục và Đào tạo & Quyết định số 1089/QĐ-BGDĐT Phê duyệt danh mục SGK lớp 1,2 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố HP ngày 14/4/2021.

Rà soát đội ngũ giáo viên tham mưu với UBND huyện trong công tác tuyển dụng viên chức đảm bảo đủ số lượng 1,5 giáo viên trên lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học hoạt động giáo dục theo quy định.

**IV. Nội dung, thời lượng và kế hoạch giáo dục**

**1. Nội dung và thời lượng giáo dục**

**a. Nội dung giáo dục:**

- Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên xã hội, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật), Hoạt động trải nghiệm.

- Môn học tự chọn: Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh).

- Các hoạt động củng cố, hoàn thành, bồi dưỡng, phát triển năng lực phẩm chất cho học sinh.

- Các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh…. (Gọi chung là hoạt động giáo dục khác).

**b. Thời lượng dạy học:**

- Dạy học 2 buổi/ ngày, mỗi ngày không quá 7 tiết, mối tiết học 35 phút, tuần 1,3: 9 buổi/ tuần với 32 tiết/tuần; tuần 2,4: 10 buổi/tuần với 35 tiết/tuần

**2. Kế hoạch giáo dục**

- Chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp tình hình thực tế.

- Xác định nội dung hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, phân bố thời lượng cho từng nội dung dạy học cụ thể: Dạy học lên lớp, dạy học theo chủ đề, dạy học trải nghiệm…. Dựa trên tổng số tiết học các môn học bắt buộc phù hợp với đặc điểm đối tượng học sinh và điều kiện của nhà trường.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp giúp học hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình. Tổ chức cho học sinh được học các môn tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.

**2.1. Số tiết dạy lớp 1**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung giáo dục** | **Số tiết/năm học** | **Số tiết/tuần** | **Ghi chú** |
| ***1. Môn học bắt buộc*** |   |   |   |
| Tiếng Việt | 420 | 12 |   |
| Toán | 105 | 3 |   |
| Đạo đức | 35 | 1 |   |
| Tự nhiên và Xã hội  | 70 | 2 |   |
| Giáo dục thể chất  | 70 | 2 |   |
| Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật) | 70 | 2 |   |
| ***2. Hoạt động giáo dục bắt buộc*** |   |   |   |
| Hoạt động trải nghiệm: | 105 | 3 |   |
| ***3. Môn học tự chọn*** |   |   |   |
| Ngoại ngữ 1 ( Tiếng Anh) | 70 | 2 |   |
| ***4. Ôn luyện*** |   |   |   |
| Ôn luyên T, TV, ÂN, MT | 175 | 5 |   |
| **Tổng số tiết  (Tuần 1,3)** | ***1120*** | 32 |   |
| **Tổng số tiết  (Tuần 2,4)** | ***1174*** | 35 | Tuần 2,4 thêm 3 tiết: 2 KNS, 1TANN  |

**2.2. Số tiết dạy lớp 2**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung giáo dục** | **Số tiết/năm học** | **Số tiết/tuần** | **Ghi chú** |
| ***1. Môn học bắt buộc*** |   |   |   |
| Tiếng Việt | 315 | 9 |   |
| Toán | 175 | 5 |   |
| Đạo đức | 35 | 1 |   |
| Tự nhiên và Xã hội  | 70 | 2 |   |
| Giáo dục thể chất  | 70 | 2 |   |
| Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật) | 70 | 2 |   |
| ***2. Hoạt động giáo dục bắt buộc*** |   |   |   |
| Hoạt động trải nghiệm: | 105 | 3 |   |
| ***3. Môn học tự chọn*** |   |   |   |
| Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh) | 70 | 2 |   |
| ***4. Ôn luyện*** |   |   |   |
| Ôn luyên Toán, Tiếng Việt, Âm nhạc, Mĩ thuật | 210 | 5 |   |
| **Tổng số tiết  (Tuần 1,3)** | ***1120*** | 32 |   |
| **Tổng số tiết  (Tuần 2,4)** | ***1174*** | 35 | Tuần 2,4 thêm 3 tiết: 2 KNS, 1TANN  |

**2.3. Thời khóa biểu giảng dạy**

Ban hành theo từng thời điểm, có thời khóa biểu kèm theo.

Nhà trường chủ động sắp xếp thời khóa biểu đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và các hoạt động giáo dục cả về thời lượng, thời điểm trong ngày, trong tuần phù hợp với tâm lý học sinh.

**3. Kế hoạch giáo dục 2 buổi/ngày**

Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng theo hướng mở, linh hoạt.

Nhà trường chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình, phù hợp đặc điểm, đối tượng học sinh điều của kiện nhà trường và địa phương.

Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu câu cần đạt của chương trình, tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

Thời khóa biểu cần sắp xếp khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bồ hợp lý về thời lượng thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm lí, sinh lí lứa tuổi HS tiểu học.

**4. Tổ chức các hoạt động sau giờ học chính khóa trong ngày**

Căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh nhà trường tổ chức các hoạt động dưới hình thức câu lạc bộ, tổ chức các hoạt động vui chơi sau giờ học chính khóa.

Tổ chức quản lý học sinh ngoài giờ chính khóa đảm bảo thuận lợi cho phụ huynh đưa đón học sinh trên tinh thần tự nguyện.

Liên kiết với các trung tâm đào tạo giáo dục kỹ năng sống, Tiếng Anh nước ngoài cho học sinh ngoài giờ chính khóa khi có sự đồng thuận của phụ huynh học sinh.

**III. Tổ chức thực hiện**

**1. Đối với Ban giám hiệu**

Phổ biến chương trình giáo dục phổ thông 2018 tới cán bộ giáo viên nhân viên và phụ huynh học sinh.

Tổ chức cho cán bộ giáo viên nghiên cứu thông tư 32 năm 2018/ BGD ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục về chương trình giáo dục phổ thông để cán bộ giáo viên nắm được toàn bộ chương trình giáo dục của các môn học ở các khối lớp. Tìm ra điểm mới của chương trình giáo dục phổ thông 2018 so với chương trình hiện hành.

Tổ chức cho cán bộ giáo viên nghiên cứu các bộ sách giáo khoa đã được bộ giáo dục thẩm định (lớp 1: 5 bộ sách; lớp 2: 3 bộ sách; lớp 3: 3 bộ sách) , thấy được sự ưu việt của từng bộ sách, bước đầu hình thành lựa chọn bộ sách phù hợp với thực tiễn cũng như khả năng tiếp thu của học sinh địa phương.

Nhà trường tổng hợp ý kiến của các tổ chuyên môn, đặc biệt giáo viên tổ 1 và tổ 2+3 để thiết lập hồ sơ lựa chọn sách gửi về cơ quan quản lý giáo dục.

Làm tốt công tác xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ.

+ Về số lượng: tiếp tục tham mưu với Ủy ban nhân dân huyện có kế hoạch tuyển dụng viên chức, điều động, bổ sung giáo viên cho nhà trường đảm bảo đủ số lượng được giao hàng năm đúng chuyên môn đào tạo, đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu thay sách.

+ Về trình độ chuyên môn: Nhà trường rà soát lập danh sách giáo viên chưa đạt trình độ đào tạo chuẩn (đại học) báo cáo phòng giáo dục để ngành có kế hoạch tổng thể bồi dưỡng giáo viên

+ Tuyên truyền động viên và tạo điều kiện để giáo viên học tập nâng cao trình độ đạt chuẩn theo quy định của luật Giáo dục sửa đổi có hiệu lực từ ngày 01/7/2020.

+ Tổ chức cho cán bộ giáo viên bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ trong hè và trong các năm học theo kế hoạch của trường, của Phòng giáo dục và của Sở giáo dục. Coi trọng việc tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên. Tạo điều kiện để giáo viên tham gia lớp tập huấn cốt cán chuyên môn do bộ giáo dục tổ chức.

+ Lựa chọn giáo viên có trình độ năng lực chuyên môn tham gia bồi dưỡng thay sách giáo khoa lớp 3 năm học 2022-2023.

**2. Đối với tổ chuyên môn**

Triển khai đầy đủ, chính xác kế hoạch dạy học của nhà trường  cho các thành viên trong tổ.

Thực hiện nghiêm túc việc sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm tập trung vào việc nghiên cứu chương trình giáo dục phổ thông 2018 so sánh với chương trình hiện hành để thấy rõ điểm mới.

Nghiên cứu các bộ sách giáo khoa lớp 1,2 đã được bộ giáo dục thẩm định lựa chọn bộ sách phù hợp với học sinh của trường.

Xây dựng phân phối chương trình, nội dung giáo dục, lựa chọn phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá học sinh, lập thời khóa biểu hàng tuần trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi tổ chức thực hiện.

Cùng với Ban giám hiệu kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục của giáo viên trong tổ đã được lãnh đạo phê duyệt.

**3. Đối với giáo viên giảng dạy**

Phối hợp cùng tổ chuyên môn xây dựng phân phối chương trình, nội dung giáo dục, lựa chọn phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá học sinh

Trên cơ sở nội dung chương trình và các hoạt động giáo dục quy đinh, phối hợp cùng với tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch, tổ chức giảng dạy và các hoạt động giáo dục cho lớp, môn phân công phù hợp với điều kiện với học sinh của lớp giảng dạy.

Thực hiện đánh giá học sinh theo quy định.

Phối hợp với các tổ chức trong và ngoài nhà trường, phụ huynh học sinh thực hiện đảm bảo việc tổ chức chực hiện giảng dạy lớp 1, 2 theo Chương trình GDPT 2018.

Xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng chuyên môn để hoàn thiện, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 của Trường TH An Tiến. Để thực hiện thắng lợi việc thay sách giáo khoa ở các khối, lớp đề nghị các tổ chức, các bộ phận và đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên nỗ lực cố gắng để việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đạt kết quả tốt.

***Nơi nhận:* HIỆU TRƯỞNG**

- PGD An Lão (để báo cáo);

- BGH, tổ chuyên môn (để thực hiện);

- Lưu: VT.

 **Phạm Thị Sơn**